TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNGKHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 97/2023/HS-ST
Ngày 12 -12 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nông Thế Hạp.

+ Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Thư ký tại điểm cầu Nhà tạm giữ: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến kết nối với Nhà tạm giữ Công an huyện vụ án Hình sự thụ lý số 103/2023/TLST-HS ngày 27/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Mông Thế A, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 20 tháng 01 năm 1986 tại xã Đ, huyện K, tỉnh C.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm N, xã Đ, huyện K, tỉnh C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mông Thế L (đã chết) và bà Mông Thị T; Vợ: Ma Thị B; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/01/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã X, tỉnh P xử phạt 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 11/8/2023 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ma Thị B, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện K, tỉnh C. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 11/8/2023, Công an xã Đ, huyện Trùng Khánh phối hợp với Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 206 thuộc xóm N, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng phát hiện Mông Thế A đang đứng ở lề đường bên trái hướng từ xóm R đi xóm N, xã Đ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần phía sau bên phải Mông Thế A đang mặc có 01 gói ni lông trong suốt, bên trong túi ni lông có chứa 02 gói giấy bạc màu vàng có chứa các cục chất bột màu trắng. Mông Thế A khai là ma tuý, heroine của A mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số vật chứng trên theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu xám, nhãn hiệu Realme, số IMEI 863373051214234; IMEI 2: 863373051214226, gắn sim số 0839790043.

Cùng ngày 11/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả, số chất bột màu trắng thu giữ của Mông Thế A có khối lượng 0,29 gam. Tại kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 18/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Mông Thế A khai nhận, khoảng 08 giờ 30 ngày 11/8/2023, A đến uống thuốc Methadone ở thị trấn K. Sau khi uống thuốc xong, A đến quán trà đá ở gần đường tròn thị trấn K ngồi uống nước. Tại đây, A gặp một người đàn ông tên Â không rõ năm sinh, nhà ở xóm T, xã N, huyện K, tỉnh C. A hỏi mua ma tuý với Â với số tiền 800.000 đồng. Â đồng ý và hẹn A đến đầu cầu ngầm thuộc xóm T, xã N để nhận ma tuý. A đưa cho Â 800.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, A đi nhờ xe của người khác đến đầu cầu ngầm T. Khi đến nơi, A đợi khoảng 05 phút thì Â đi đến đưa cho A 02 gói ma tuý được gói bằng giấy bạc màu vàng được để trong túi ni lông trong suốt. Nhận được ma tuý, A đi về nhà. Khi về đến đường đoạn đường ngã ba rẽ vào xóm S, xã Đ, huyện K thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 02 gói ma tuý vừa mua được. Mục đích bị cáo mua về sử dụng cho bản thân.

Về tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme là của vợ cho bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày với bạn bè, gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 109/CT-VKSTK ngày 27/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Mông Thế A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình và khai: Sáng ngày 11/8/2023 sau khi uống thuốc Methadone ở thị trấn K xong thì bị cáo ra quán uống nước và gặp người đàn ông tên Â ở xóm T, bị cáo đặt vấn đề mua ma túy với người này số tiền 800.000đ và hẹn gặp nhau ở đầu cầu ngầm thuộc xóm T, xã N để nhận ma tuý. Việc mua bán ma túy chỉ có bị cáo và người tên Â biết, bị cáo cũng không biết chính xác tên người này có phải là Â hay không. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo đi nhờ xe của người khác đến đầu cầu ngầm T nhận với người này 02 gói ma tuý được gói bằng giấy bạc màu vàng được để trong túi ni lông trong suốt. Trên đường về nhà thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 02 gói ma tuý vừa mua được. Do nghiện nên bị cáo mua ma túy để bản thân sử dụng. Nay biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị B khai: Chị là vợ của bị cáo, trong thời gian sống chung thì chị có mua cho chồng một điện thoại di động để tiện liên lạc hằng ngày. Khi chồng bị bắt thì có thu giữ chiếc điện này nên nay đề nghị trả lại cho chị.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mông Thế A từ 12 đến 18 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Trả lại điện thoại cho vợ bị cáo. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định, lại nghiện nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 11/8/2023, tại xóm N, xã Đ, huyện K, tỉnh C, Công an xã Đ phối hợp với Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phát hiện Mông Thế A đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma

túy, loại Heroine có khối lượng 0,29gam. Mục đích A tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nhưng vì nghiện nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi bị bắt đang tàng trữ trái phép 0,29g ma túy, loại Heroine, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy, là chất Nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ dưới mọi hình thức, bị cáo biết nhưng vẫn cố tình thực hiện nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chị Ma Thị B.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh. Kết quả, tại xóm T, xã N, huyện K, tỉnh C không có người đàn ông nào tên A đang sinh sống tại xóm. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mông Thế A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mông Thế A 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 11/8/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ án Mông Thế A, bắt ngày 11/8/2023".

- Trả lại cho chị Ma Thị B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme tạm giữ ngày 11/8/2023.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Mông Thế A phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Người có QLVNVLQ;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Tùng